|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/NQ-HĐND  DỰ THẢO | *Hải Phòng, ngày tháng năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng**

**được hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động.*

## Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ cho thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

## Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện dự án khởi nghiệp sáng tạo hoặc dự án đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố;

2. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố;

3. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị quyết này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Dự án khởi nghiệp sáng tạo* là dự án hình thành và phát triển mô hình kinh doanh sáng tạo dựa trên công nghệ, ý tưởng đột phá hoặc mô hình kinh doanh mới nhằm tạo ra giá trị mới, giải quyết vấn đề thị trường hoặc kinh tế - xã hội

2. Các từ ngữ *khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo* được hiểu theo quy định tại Điều 3 Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15.

## Điều 4. Đối tượng, tiêu chí được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động

Các tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động nếu đáp ứng các tiêu chí sau:

1. Tiêu chí chung

a. Đối với cá nhân: Có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; có cam kết không thuộc đối tượng đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích hoặc đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

b. Đối với tổ chức: Có tư cách pháp nhân được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc pháp luật nước ngoài được phép đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam; có cam kết chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về thuế đối với Nhà nước, bảo hiểm xã hội cho người lao động, các quy định về bảo vệ môi trường.

2. Tiêu chí cụ thể

a. Đối với tổ chức, cá nhân thực hiện dự án khởi nghiệp sáng tạo hoặc dự án đổi mới sáng tạo: Dự án khởi nghiệp sáng tạo hoặc dự án đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố phải thuộc một trong các ngành, lĩnh vực: Công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển thuộc danh mục tại Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển; Công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng thuộc danh mục tại Quyết định số 2117/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược thuộc danh mục tại Quyết định số 1131/QĐ-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược; Ngành chủ lực, dẫn dắt tăng trưởng kinh tế của thành phố, gồm: dịch vụ cảng biển và logistics; thương mại và du lịch.

b. Đối với tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo: Đội ngũ chuyên gia tư vấn có lý lịch khoa học và hợp đồng chuyên gia, có ít nhất 02 chuyên gia được công nhận bởi cấp có thẩm quyền.

c. Đối với cá nhân hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo: Là chuyên gia được công nhận bởi cấp có thẩm quyền hoặc có tối thiểu 03 (ba) năm kinh nghiệm nghiên cứu hoặc làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với công việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo.

## Điều 5. Nội dung, thời gian, mức hỗ trợ, đối tượng được hỗ trợ kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ

Các tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ với mức và thời gian như sau:

1. Đối với cá nhân: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ, tổng kinh phí hỗ trợ không quá 50.000.000 đồng/năm/cá nhân. Thời gian hỗ trợ không quá 03 năm.

2. Đối với tổ chức: Hỗ trợ tối đa 80% kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ, tổng kinh phí hỗ trợ không quá 300.000.000 đồng/năm/tổ chức. Thời gian hỗ trợ không quá 05 năm.

## Điều 6. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Hằng năm, trên cơ sở các Quyết định phê duyệt hỗ trợ và tình hình thực tế triển khai chính sách, Sở Khoa học và Công nghệ lập dự toán kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Sở Khoa học và Công nghệ. Việc điều chỉnh, bổ sung dự toán kinh phí hỗ trợ trong năm ngân sách thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

## Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm:

a. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; cân đối, bố trí ngân sách hằng năm để thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết tại Kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố cuối năm.

b. Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ theo nội dung được giao tại điểm b, khoản 3 Điều 7 Nghị quyết 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

c. Phê duyệt danh mục tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ theo quy định;

d. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện chính sách, tiếp nhận và xét duyệt các hồ sơ đề nghị hỗ trợ, định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

## Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;  - Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;  - Ủy Công tác đại biểu;  - Các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Tài chính;  - Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;  - TT TU, TT HĐND, UBND TP;  - Đoàn ĐBQH HP;  - UB MTTQVN TP;  - Các Ban của HĐND TP;  - Các Đại biểu HĐND khóa XVI;  - VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐNĐ, UBND TP;  - Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể thành phố;  - TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;  - Công báo HP, Cổng TTĐT TP;  - Trung tâm Báo chí và Truyền thông HP;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH** |